

Bản án số: 01/2021/HS-ST
Ngày 06-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Nguyên

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Anh và ông Nguyễn Đắc Nhơn

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Văn Nhu, Thư ký Toà án nhân dân huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên toà: Ông Phạm Huy Tiền, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2021 tại phòng xét xử, Toà án nhân dân huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2020/HSST ngày 03 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Đỗ Minh T; sinh ngày 03 tháng 9 năm 1995; nơi sinh: tỉnh Đăk Nông; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2, xã N, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; Nơi cư trú: Thôn 2, xã N, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T, sinh năm 1967 và con bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1968; có vợ là Hoàng Thị Thu T, sinh năm 1996; có 01 con, sinh năm 2019; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2020 đến ngày 15/10/2020; hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Nhân thân: Ngày 23/01/2013 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Đăk Nông đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, ngày 23/12/2014 chấp hành xong.

Bị hại:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 19/8/1999.

Địa chỉ: Thôn 10, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông. Vắng mặt.

Lương Văn Hải, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn 5, xã Q, huyện T, tỉnh Đăk Nông. Vắng mặt.

Người làm chứng:

Nguyễn Hữu B, sinh năm 1998

Nguyễn Ngọc Duy T, sinh năm 1999

Nguyễn Ngọc Minh T, sinh năm 2000
Cùng địa chỉ: Thôn 2, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Tất cả vắng mặt.
Từ Phước T, sinh năm 1999
Phạm Văn S, sinh năm 2000
Phan Ngọc Trần T, sinh năm 2001
Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Tất cả vắng mặt.
Trần Đại T, sinh năm 1997
Địa chỉ: Thôn 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.
Điều C, sinh năm 1994
Y P, sinh năm 1999
Cùng địa chỉ: Bon P, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Tất cả vắng mặt
Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1995
Địa chỉ: Thôn 14, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.
Nguyễn Văn T, sinh năm 1995
Địa chỉ: Thôn 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.
Vũ Văn T, sinh năm 1998
Phan Nhật S, sinh năm 1998
Võ Văn H, sinh năm 2000
Cùng địa chỉ: Thôn Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Tất cả vắng mặt
Lê Văn H, sinh năm 1995
Địa chỉ: Thôn Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.
Võ Văn C, sinh năm 2001
Địa chỉ: Thôn Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.
Nguyễn Thanh Vương, sinh năm 2001
Địa chỉ: Thôn Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.
Nguyễn Văn C, sinh năm 1999
Địa chỉ: Thôn 10, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.
Phí Văn T, sinh năm 1998
Địa chỉ: Thôn 5, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.
Trần Đại N, sinh năm 1997
Địa chỉ: Thôn 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.
Phạm Thế C, sinh năm 1997
Phan Đình D, sinh năm 1998
Cùng địa chỉ: Thôn 6, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Tất cả vắng mặt.
Nguyễn Duy H, sinh năm 1997
Địa chỉ: Thôn 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Đỗ Minh T bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào ngày 01/02/2016, Lương Văn H, sinh năm 1997, hộ khẩu thường trú: Thôn 5, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông đi cùng bạn là Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 2001, hộ khẩu thường trú: Thôn 4, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông đến xã N, huyện Đ chơi thì bị Nguyễn Hữu B, Phan Ngọc Trần T (Tên gọi khác: N), Nguyễn Ngọc Minh T và Phạm Quốc T chặn xe dọa đánh. Lúc này Nguyễn Hữu B có cầm dao dọa chém Lương Văn H, nên giữa hai bên nảy sinh mâu thuẫn với nhau.

Để giải quyết mâu thuẫn, vào tối ngày 15/02/2016 Nguyễn Hữu B rủ em là Nguyễn Hoàng L, Phan Ngọc Trần T, Nguyễn Ngọc Minh T, Phạm Quốc T cùng với Nguyễn Ngọc Duy T (anh trai của Nguyễn Ngọc Minh T), Võ Văn H, Võ Văn C, Phan Nhật S, Lê Văn H, Phạm Văn S, Từ Phước T, Trần Đại T, Vũ Văn T, Nguyễn Thanh V và một đối tượng tên T (thường gọi là L) tụ tập tại ngã ba xã N, huyện Đ để chuẩn bị đi đánh nhau. Tại đây, Nguyễn Hữu B điện thoại cho Lương Văn H và hẹn Lương Văn H đến khu vực Trường dạy nghề số 8, thuộc thôn 7, xã N, huyện Đ để đánh nhau thì được Lương Văn H đồng ý. Lương Văn H gọi điện và rủ Nguyễn Văn C, sinh năm 1999, hộ khẩu thường trú: Thôn 10, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Phí Văn T, sinh năm 1998, hộ khẩu thường trú: Thôn 5, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông; Trần Đại N, sinh năm 1997, hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Phạm Thế C, sinh năm 1997, hộ khẩu thường trú: Thôn 6, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Nguyễn Duy H, sinh năm 1997, hộ khẩu thường trú: Thôn 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Phan Đình D, sinh năm 1998, hộ khẩu thường trú: Thôn 6, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông đi đánh nhau với nhóm của Nguyễn Hữu B thì được những người trên đồng ý.

Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, nhóm của Nguyễn Hữu B đi từ xã N1, huyện Đ ra khu vực cầu treo thuộc xã N2, huyện Đắk R'Lấp để chuẩn bị lực lượng đi đánh nhau với nhóm của Lương Văn H. Trên đường đi ra N2, nhóm của Nguyễn Hoàng L gặp Điều C và Y P, khi gặp nhau Nguyễn Hoàng L rủ Điều C và Y P cùng đi đánh nhau thì được cả hai đồng ý. Khi đi Điều C có mang theo một túi ba lô bên trong có một cây rựa phát. Khi đến khu vực cầu treo, Nguyễn Hữu B gọi điện thoại rủ thêm Nguyễn Văn T (Tên thường gọi: T), Đỗ Minh T và Nguyễn Ngọc H cùng tham gia đi đánh nhau với nhóm của Lương Văn H thì được Nguyễn Văn T (Tên thường gọi: T), Đỗ Minh T và Nguyễn Ngọc H đồng ý. Sau khi Nguyễn Văn T (Tên thường gọi: T), Đỗ Minh T và Nguyễn Ngọc H đến thì tất cả số đối tượng trong nhóm của Nguyễn Hữu B đi lên khu vực sân tập lái xe của trường dạy nghề số 8 thuộc thôn 7, xã N2, huyện Đ ngồi đợi. Lúc này nhóm của Lương Văn H vẫn chưa có ai tới nên Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn T (T) tự động chia thành 02 nhóm để phục đánh nhóm của Lương Văn H. Cụ thể một nhóm ngồi ở khu vực giữa sân gồm có: Phạm Quốc T, Phan Ngọc Trần T (N), Nguyễn Hữu B, Tuấn (L), Nguyễn Ngọc Duy T, Nguyễn Thanh V, Phạm Văn S, Võ Văn H, Vũ Văn T, Nguyễn Văn Th (T), Nguyễn Hoàng L và nhóm còn lại ngồi núp ở khu vực cầu của sân tập lái gồm: Từ Phước T, Võ Văn C, Y P, Điều C, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Ngọc Duy T, Phan

Nhật S, Lê Văn H, Trần Đại T, Đỗ Minh T. Cả hai nhóm chuẩn bị hung khí như gạch, đá, tuýp sắt, rựa phát chờ nhóm của Lương Văn H đến.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, nhóm của Lương Văn H gồm có: Nguyễn Văn C, Phí Văn T, Trần Đại N, Phạm Thế C, Nguyễn Duy H, Phan Đình D cầm theo tuýp sắt, cây gậy và đá có sẵn tại Trường dạy nghề số 8 thuộc thôn 7, xã N2, huyện Đ đi tới. Khi hai bên phát hiện thấy nhau, cả hai bên lao lên ném đá, xô xát đánh nhau. Lúc này Lương Văn H và Nguyễn Văn C cầm tuýp sắt lao sang đuổi đánh nhóm Nguyễn Hoàng L, thì bị nhóm L đánh lại, Nguyễn Hoàng L nhặt đá tại hiện trường và ném về phía nhóm của Lương Văn H. Trong lúc đánh nhau, Vũ Văn T cầm cây tuýp sắt trên tay phải đánh ngang và trúng vào tay trái của Lương Văn H làm H gãy tay, lúc này Nguyễn Hữu B đi sang chỗ Vũ Văn T và Lương Văn H đang đứng và lấy cây tuýp sắt từ trên tay Vũ Văn T đang cầm đánh vào đầu của Lương Văn H đang đội mũ bảo hiểm nhưng không gây thương tích gì, sau đó Lương Văn H nói với Nguyễn Hữu B “tha cho em, em bị gãy tay rồi” thì B dùng tay nắm vào vai của Lương Văn H thêm ba đến bốn cái và trả cây tuýp sắt lại cho Vũ Văn T. Phía bên kia Điều C đang đánh nhau với Nguyễn Văn C, quá trình đánh Điều C cầm cây rựa trở ngược cán rựa lại và đánh trúng vào đầu của Nguyễn Văn C làm C bị choáng sau đó Nguyễn Văn C bỏ chạy được một đoạn thì nằm gục xuống, khi thấy có người bị thương nên Nguyễn Ngọc H nói dừng lại không đánh và Nguyễn Ngọc H đứng ra giải hòa cho hai bên. Hậu quả sau khi đánh nhau làm Nguyễn Văn C bị thương ở vùng đầu, Lương Văn H bị gãy cẳng tay trái, cả hai được đưa đến Bệnh viện tỉnh Đắk Nông cấp cứu và điều trị.

Đối với Đỗ Minh T, khi được Nguyễn Hữu B gọi điện thoại rủ đánh nhau giúp Nguyễn Hữu B thì Đỗ Minh T chuẩn bị một khúc gỗ tròn, dài khoảng 01m, đường kính khoảng 05cm và đi cùng với H đến khu vực đánh nhau, quá trình đánh nhau thì T sử dụng cây gỗ trên và hô hào, xông vào đánh nhau với nhóm của Lương Văn H nhưng không trúng ai. Sau khi đánh nhau thì Đỗ Minh T bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 04/9/2020 thì bị bắt theo quyết định truy nã số 14/QĐTN ngày 27/9/2016 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông.

Tại bản kết luận giám định về thương tích số 346/TgT, ngày 11/3/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận đối với thương tích của Nguyễn Văn C:

Dấu hiệu chính qua giám định:

Lún sọ thái dương phải, đã phẫu thuật nâng sọ lún, không có di chứng thần kinh.

Sẹo lớn da vùng đầu.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là:

Khuyết sọ đáy chằng đường kính trên 6cm. Tỷ lệ 30%

Sẹo da đầu kích thước lớn số lượng ít. Tỷ lệ 8%, cộng lùi = 5,6%

Tổng tỷ lệ thương tật là: $30\% + 5,6\% = 35,6\%$, làm tròn = 36%.

Kết luận khác:

Vật gây thương tích là vật tày cứng.

Cơ chế hình thành thương tích: Là do tác động trực tiếp.

Tại bản kết luận giám định về thương tích số 347/TgT, ngày 11/3/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận đối với thương tích của Lương Văn H:

Dấu hiệu chính qua giám định:

Gãy Monteggia tay trái, đã phẫu thuật kết hợp xương.

Sẹo phần mềm cẳng tay trái.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là:

Gãy Monteggia tay trái, đã phẫu thuật kết hợp xương. Tỷ lệ 10%

Sẹo phần mềm cẳng tay trái kích thước trung bình. Tỷ lệ 4%, cộng lùi = 3,6%

Tổng tỷ lệ thương tật là: $10\% + 3,6\% = 13,6\%$, làm tròn = 14%.

Kết luận khác:

Vật gây thương tích là vật tày cứng.

Cơ chế hình thành tổn thương: Là do tác động trực tiếp theo chiều ngang với cẳng tay trái.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Đỗ Minh T đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn C số tiền 15.000.000 đồng, bị hại Lương Văn H số tiền 5.000.000 đồng, hai bị hại đồng ý nhận số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 62/CTr - VKS ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp để xét xử bị can Đỗ Minh T về tội "*Cố ý gây thương tích*" quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội: "*Cố ý gây thương tích*" là đúng và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đỗ Minh T về tội: "*Cố ý gây thương tích*". Sau khi đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Minh T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*"

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Đỗ Minh T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2020 đến ngày 15/10/2020.

Về vật chứng vụ án: Đối với vật chứng là 19 cục đá, gạch lớn nhỏ các loại, có kích thước từ (06 x 05)cm đến (10 x 08)cm; 02 cây rựa dài 65cm, cán rựa làm bằng gỗ tròn dài 46cm, lưỡi sắt dài (30 x 04)cm, lưỡi thành cong, nhọn; 03 (ba) cây sắt tròn rỗng ruột dài 01m, đường kính 02cm; 01 gậy gỗ dày 1m10, đường kính đầu lớn

03cm, đường kính đầu nhỏ 02cm đã được xử lý tại Bản án số 52/2017/HSST ngày 31/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp nên không đề cập giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Đỗ Minh T đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn C số tiền 15.000.000 đồng, bị hại Lương Văn H số tiền 5.000.000 đồng, hai bị hại đồng ý nhận số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk R'lấp, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Minh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Nguyễn Hữu B và anh Lương Văn H có xảy ra mâu thuẫn trong lúc đi chơi, nên tối ngày 15/02/2016 Nguyễn Hữu B rủ bị cáo Đỗ Minh T và một số đối tượng khác đi đánh nhau với nhóm của anh Lương Văn H và bị cáo đã đồng ý. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày bị cáo Đỗ Minh T cùng với Phạm Quốc T, Phan Ngọc Trần T (N), Nguyễn Hữu B, T (L), Nguyễn Ngọc Duy T, Nguyễn Thanh V, Phạm Văn S, Võ Văn H, Vũ Văn T, Nguyễn Văn T (T), Nguyễn Hoàng L, Từ Phước T, Võ Văn C, Y P, Điều C, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Ngọc Duy T, Phan Nhật S, Lê Văn H, Trần Đại T, Đỗ Minh T đã có hành vi đánh nhau nhóm của anh Lương Văn H tại khu vực Trường dạy nghề số 8 thuộc thôn 7, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Quá trình đánh nhau Vũ Văn T cầm tuýt sắt đánh vào tay trái của anh Lương Văn H làm anh Lương Văn H gãy tay; Điều C dùng cây rựa trở ngược cán rựa lại và đánh vào đầu của anh Nguyễn Văn C gây thương tích.

Tại bản kết luận giám định về thương tích số 346/TgT, ngày 11/3/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận đối với thương tích của Nguyễn Văn C:

Khuyết sọ đáy chắc đường kính trên 6cm, tỷ lệ 30%; Sẹo da đầu kích thước lớn số lượng ít, tỷ lệ 8%, cộng lùi = 5,6%. Tổng tỷ lệ thương tật là: $30\% + 5,6\% = 35,6\%$, làm tròn = 36% (*Ba mươi sáu phần trăm*).

Tại bản kết luận giám định về thương tích số 347/TgT, ngày 11/3/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận đối với thương tích của Lương Văn H: Gãy Monteggia tay trái, đã phẫu thuật kết hợp xương, tỷ lệ 10%; sẹo phần mềm căng tay trái kích thước trung bình, tỷ lệ 4%, cộng lùi = 3,6%. Tổng tỷ lệ thương tật là: $10\% + 3,6\% = 13,6\%$, làm tròn = 14% (*Mười bốn phần trăm*).

Do đó, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Đỗ Minh T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”

[3]. Đánh giá tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức rằng hành vi của mình là vi phạm pháp luật; xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; làm mất trật tự an toàn xã hội; gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân; bị toàn xã hội lên án nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất hành vi mà bị cáo đã gây ra đe dọa, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Bị cáo Đỗ Minh T là người có nhân thân xấu, ngày 23/01/2013 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, ngày 23/12/2014 chấp hành xong, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để răn đe, cải tạo bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân biết chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo vi phạm tình tiết định khung tăng nặng “*Dùng hung khí nguy hiểm*” nên bị xét xử ở điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn C số tiền 15.000.000 đồng, bị hại Lương Văn H số tiền 5.000.000 đồng, các bị hại đã có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có ông nội Đỗ Minh Đ, ông ngoại Nguyễn Mạnh T là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này bị cáo là người giữ vai trò thứ yếu, bị cáo không trực tiếp gây thương tích cho anh Nguyễn Văn C và anh Lương Văn H; bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định cũng đủ để cải tạo và giáo dục bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình giải quyết vụ án bị cáo Đỗ Minh T đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn C số tiền 15.000.000 đồng, bị hại Lương Văn H số tiền 5.000.000 đồng, các bị hại đã có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập.

[7]. Các biện pháp tư pháp:

Đối với 19 cục đá, gạch lớn nhỏ các loại, có kích thước từ (06 x 05)cm đến (10 x 08)cm; 02 cây rựa dài 65cm, cán rựa làm bằng gỗ tròn dài 46cm, lưỡi sắt dài (30 x 04)cm, lưỡi thành cong, nhọn; 03 (ba) cây sắt tròn rỗng ruột dài 01m, đường kính 02cm; 01 gậy gỗ dày 1m10, đường kính đầu lớn 03cm, đường kính đầu nhỏ 02cm là vật chứng vụ án đã được xử lý tại Bản án số 52/2017/HSST ngày 31/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông nên không đề cập giải quyết.

[8]. Đối với hành vi của các đối tượng Phạm Quốc T, Phan Ngọc Trần T (N), Nguyễn Hữu B, Nguyễn Ngọc Duy T, Nguyễn Thanh V, Phạm Văn S, Võ Văn H, Vũ Văn T, Nguyễn Văn T (T), Nguyễn Hoàng L, Từ Phước T, Võ Văn C, Y P, Điều C, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Ngọc Duy T, Phan Nhật S, Lê Văn H, Trần Đại T đã được xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2017/HSST ngày 31/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp và Bản án hình sự phúc thẩm số 15/2018/HSPT, ngày 01/02/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông nên không đề cập giải quyết.

Đối với đối tượng tên T (L) hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch và địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đang tiếp tục xác minh làm rõ nhân thân, lai lịch của đối tượng, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[9]. Xét quan điểm và đường lối xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên HĐXX cần chấp nhận.

[10]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Minh T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

2. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đỗ Minh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2020 đến ngày 15/10/2020.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 21, Điều 23, Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội: Buộc bị cáo Đỗ Minh T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND H. Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS H. Đắk R'Lấp;
- Công an H. Đắk R'Lấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Nguyên